

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ SAO THĂNG LONG

Số: 1404./2025/BC-DST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 14 Tháng 04 năm 2025

Công Ty Cổ
Phần Đầu
Tư Sao
Thăng Long

Digitally signed by Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Sao Thăng Long
DN: cn=CN, o=13 Minh Khai - Phường Nguyễn Du - Thành phố Nam Định - Nam Định, ou=0242-1520300-100-11-MST:0600004422, ou=Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Sao Thăng Long, eq=quan chủ sở hữu, cn=Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Sao Thăng Long
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.04.14 13:15:44+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.2.2

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SAO THĂNG LONG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0600004422 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 05/01/2005, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 26 tháng 09 năm 2024.
- Vốn điều lệ: 323.000.000.000 VNĐ (Ba trăm hai mươi ba tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 398.904.233.337 VNĐ
- Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Số điện thoại: 0228.3849498-0228.3845620
- Số fax: 02283839121
- Website: saothanglong.vn
- Mã cổ phiếu: DST
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long ("Công ty") tiền thân là Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Nam Định được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty Sách - Thiết bị trường học Nam Định, thuộc Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam theo Quyết định số 8588/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 29/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận

đăng ký doanh nghiệp số 0600004422 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 05/01/2005.

- + Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp 13 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13 được cấp ngày 26/09/2024 về việc thay đổi địa chỉ của Công ty do sáp nhập đơn vị hành chính.
- + Ngày 09/10/2007, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có Quyết định số 276/QĐ-TTGDHN về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định.
- + Ngày 16/10/2007, 1.000.000 cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán: DST.
- + Cuối năm 2015, Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phần để tăng vốn Điều lệ của Công ty lên 165 tỷ đồng. Ngày 03/12/2015, 15.500.000 cổ phiếu của Công ty được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 764/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định.
- + Ngày 13/01/2017, Công ty phát hành thành công 15.800.000 cổ phần để tăng vốn Điều lệ. Theo đó, vốn Điều lệ của Công ty được điều chỉnh từ 165 tỷ lên thành 323 tỷ đồng.
- + Ngày 14/02/2017, 15.800.000 cổ phiếu của Công ty được niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Qua đó, đưa tổng số lượng cổ phiếu đang niêm yết của Công ty trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội lên 32.300.000 cổ phiếu.
- + Ngày 28/12/2017, Công ty đổi tên thành: Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long. Cùng với việc đổi tên, Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long cũng thay đổi định hướng để trở thành một Doanh nghiệp đầu tư.
- Các sự kiện khác: Không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh: Các ngành, nghề kinh doanh chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất:

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
1.	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;
2.	7020	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư
3.	4799	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu

2.2. Địa bàn kinh doanh: Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long hoạt động chủ yếu tại địa bàn tỉnh Nam Định và Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

- Mô hình quản trị: Hiện tại Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long đang được tổ chức và hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty Cổ phần theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Xuất phát từ thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã xây dựng tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng phòng. Cơ cấu tổ chức của công ty bao gồm :



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, Đại hội đồng Cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ("HDQT"), thành viên Ban kiểm soát ("BKS"). Đại hội đồng cổ đông có quyền xem xét và xử lý các vi phạm của HDQT, BKS gây thiệt hại cho công ty và cổ đông, quyết định tổ chức lại hoặc giải thể công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long.

Hội đồng quản trị

Là tổ chức quản trị, điều hành cao nhất của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. HDQT hiện tại gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên với nhiệm kỳ là 05 năm. HDQT nhân danh công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

HDQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và những người quản lý khác trong tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HDQT trên cơ sở Điều lệ và các quy định nội bộ.

Quyền và nghĩa vụ của HDQT do Điều lệ, các Quy chế nội bộ của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật có liên quan quy định.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. Thành viên BKS có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

BKS của Công ty có nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá tình hình tuân thủ, tính chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các quy định nội bộ liên quan đến mọi mặt của Công ty.

Chủ trì công tác giám sát thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu hoạt động được ĐHĐCĐ quyết nghị, tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ... đưa ra các khuyến cáo, kết luận về sai phạm, bất hợp lý, thiếu hiệu quả trong hoạt động hoặc cảnh báo những rủi ro về pháp luật, về lợi ích kinh tế có thể xảy ra.

Giám sát đảm bảo tính hợp pháp, tính trung thực, hợp lý và mức độ cẩn trọng cần thiết của bộ máy trong công tác kế toán, thống kê, xây dựng các Báo cáo tài chính doanh nghiệp và phối hợp trong thuyết minh, thuyết trình với các cơ quan chức năng (bộ ngành, kiểm toán nhà nước, cơ quan thuế, kiểm toán độc lập...) nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp, chính

đáng của công ty, cổ đông theo quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ.

BKS hoạt động độc lập một cách tương đối về nghiệp vụ với HĐQT và TGD trên cơ sở Điều lệ, quy chế quản trị, quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, Trưởng BKS không hoạt động chuyên trách tại công ty.

Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc bao gồm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc. TGD thực hiện quyền và nghĩa vụ theo điều lệ quy định.

TGD là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty theo nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ được giao.

Giúp việc cho Tổng Giám đốc có Phó Tổng Giám đốc ("PTGD"), PTGD được phân công, ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ do TGD giao, TGD quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của PTGD bằng văn bản phân công nhiệm vụ.

Khi TGD vắng mặt, Phó TGD được ủy quyền thay mặt TGD để giải quyết công việc chung của DST và phải chịu trách nhiệm về các công việc mà mình đã quyết định trong thời gian ủy quyền.

Các phòng ban chức năng

a) Phòng Kinh doanh

- + Xây dựng chiến lược kinh doanh tổng thể cho Công ty ;
- + Tìm đối tác kinh doanh ;
- + Khai thác các dịch vụ kinh doanh sau khi dự án đầu tư hoàn thành ;
- + Cung cấp các tài liệu phục vụ cho việc kinh doanh của Công ty ;
- + Tiếp thị các ngành hàng, sản phẩm của Công ty ;
- + Nghiên cứu đánh giá thị trường ;
- + Xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm và quảng bá sản phẩm ;
- + Quản lý cập nhật thông tin website ;
- + Là bộ phận cung cấp thông tin ra bên ngoài của Công ty.

b) Phòng Kế toán – tài vụ

- + Hoạch định chính sách đầu tư ;
- + Chính sách tài chính, huy động vốn và quan hệ ngân hàng ;

- + Phân tích, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh ; chính sách phân phối thu nhập ;
- + Thực hiện các biện pháp rủi ro về tài chính, phân tích rủi ro, lập kế hoạch quản lý rủi ro ;
- + Thực hiện các nghiệp vụ kế toán ; thực hiện công tác bảo lãnh ngân hàng ;
- + Lập kế hoạch kinh doanh và phát triển tổng hợp cho Công ty ;
- + Tham mưu cho ban lãnh đạo trong việc xây dựng và hoàn thiện chiến lược phát triển công ty.

c) Phòng Tổ chức hành chính

- + Xây dựng nội quy, quy chế làm việc ;
- + Xây dựng chính sách, chế độ cho nhân sự ;
- + Quản lý lao động ;
- + Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực ;
- + Đề xuất các chế độ lương thưởng ;
- + Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các cán bộ nhân viên ;
- + Quản lý bảo vệ trang thiết bị cơ sở hạ tầng, văn phòng ;
- + Quản lý mạng thông tin nội bộ, điều phối giao nhận văn thư, bưu phẩm ;
- + Quản lý hồ sơ, biểu mẫu, văn phòng phẩm.

d) Phòng đầu tư

- + Quản lý các dự án, tài sản đầu tư, vốn đầu tư của Công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết ;
- + Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, xây dựng các công trình thuộc các dự án của Công ty ;
- + Quản lý, đưa vào sử dụng có hiệu quả các công trình của Công ty ;
- + Quản lý công tác duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng công trình ;
- + Quản lý và theo dõi tiến độ, thanh lý, gia hạn các hợp đồng về công trình xây lắp ;
- + Quản lý và triển khai theo thiết kế, dự toán, tiến độ thực hiện các công trình đầu tư ;
- + Thực hiện các công việc khác theo sự phân công, giao nhiệm vụ của HĐQT

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

3.2.1. Công ty con (Tính đến ngày 31/12/2024): Không có

3.2.2. Công ty liên kết (Tính đến ngày 31/12/2024)

3.2.2.1 Tên Công ty: Công ty Cổ phần Chợ Mơ

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 ngõ 69 phố Ái Mộ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Vốn Điều lệ: 93.500.000.000 VNĐ (Chín mươi ba tỷ, năm trăm triệu đồng)
- Tỷ lệ sở hữu của DST tại công ty liên kết này: 49%
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

3.2.2.2 Tên Công ty: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Sách Nam Định

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 13 Minh Khai, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Nam Định, Nam Định
- Vốn Điều lệ: 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng)
- Tỷ lệ sở hữu của DST tại công ty liên kết này: 48,31%
- Ngành nghề kinh doanh chính: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- + Phát triển Công ty một cách ổn định, bền vững, bảo toàn nguồn vốn và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo đời sống cho cán bộ nhân viên.
- + Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý, nhân sự... nâng cao vai trò tự chủ và hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- + Bằng nội lực của mình cũng với sự hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, tận dụng triệt để các cơ hội đầu tư, trở thành một trong những Công ty đầu tư uy tín và hiệu quả trên thị trường.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- + Tập trung phát triển ngành nghề chủ đạo hiện có;
- + Mở rộng các hoạt động đầu tư khác sang các lĩnh vực tiềm năng: Bất động sản, đầu tư cổ phần tư nhân, nghỉ dưỡng,..
- + Mở rộng quy mô kinh doanh theo hướng phát triển thị trường. Tập trung quảng bá thương hiệu, thu hút khách hàng, mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh với quy mô lớn theo định hướng phát triển thị trường;

- + Xây dựng, phát huy hình ảnh cũng như thương hiệu của Công ty. Xây dựng, phát triển các thương hiệu, sản phẩm mới (nếu có).

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- + Tập trung và đầu tư thích đáng cho hoạt động nghiên cứu và phát triển nhằm đón đầu xu hướng thị trường và gia tăng lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ hoạt động trong ngành;
- + Tạo dựng được uy tín, thương hiệu đối với đối tác, khách hàng;
- + Duy trì tốc độ tăng trưởng, đóng góp ngân sách ngày càng tăng, quan tâm công tác xã hội, tích cực hỗ trợ các địa phương, thực hiện các chương trình thiện nguyện, vì cộng đồng,...
- + Tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định pháp luật liên quan đến việc bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của Công ty;
- + Chăm sóc đời sống tinh thần, thực hiện tốt và ngày càng gia tăng chế độ phúc lợi cho người lao động Công ty; tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện nhằm phát triển nguồn nhân lực,
- + Công ty tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, sử dụng các vật liệu, sản phẩm thân thiện với môi trường trong hoạt động kinh doanh cũng như trong hoạt động đầu tư của Công ty.

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro về biến động cổ phiếu trên thị trường chứng khoán

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán, giá cổ phiếu sẽ được xác định dựa theo quan hệ cung cầu trên thị trường và ảnh hưởng bởi các yếu tố tình hình hoạt động của Công ty, tình hình kinh tế - chính trị - xã hội, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư,... Do đó giá cổ phiếu của Công ty có những biến động khó lường.

5.2. Rủi ro về kinh tế

- Nền kinh tế thị trường cùng với xu thế hội nhập đặt ra cho Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long rất nhiều cơ hội cũng như thách thức. Khi nền kinh tế có sự tăng trưởng thì các nhu cầu về giáo dục có sự gia tăng, thúc đẩy tăng trưởng cho các hoạt động kinh doanh trong ngành này và ngược lại.

- Những biến động về giá sách và thiết bị đầu vào, yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, thương hiệu, mẫu mã sản phẩm ngày càng tăng,... đòi hỏi Công ty phải có một bộ máy quản trị nhân sự giỏi, các nhân sự có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm thực tế mới có thể đứng vững và phát triển trong môi trường cạnh tranh ngày càng tăng. Đây là một trong những rủi ro và thách thức đối với Công ty trong thời điểm hiện tại.
- Ngoài ra, những khó khăn và bất ổn kinh tế do dịch Covid-19, lạm phát, lãi suất,... gây ra đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh của Công ty.
- Công ty luôn theo dõi, bám sát các diễn biến kinh tế, thị trường để đưa ra các quyết sách phù hợp.

5.3. Rủi ro về pháp luật

- Trong năm vừa qua, pháp luật về thị trường chứng khoán đang dần hoàn thiện dẫn đến nhiều quy định mới có hiệu lực trong năm 2024 vừa qua.
- Ngoài ra, với lĩnh vực đầu tư bất động sản Công ty đang có kế hoạch triển khai, Công ty luôn chịu ảnh hưởng lớn vào các quyết định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại từng thời điểm.
- Để hạn chế rủi ro bỏ lỡ quy định mới của pháp luật, Công ty luôn chủ động nghiên cứu, nắm bắt tinh thần mới của các quy định pháp luật. Từ đó áp dụng xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp.

5.4. Rủi ro đặc thù

- Mặt hàng chủ yếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long là sách giáo khoa và thiết bị giáo dục, ngoài ra còn một số sản phẩm khác như vở học sinh, lịch block...
- Sách giáo khoa hàng năm được bổ sung, sửa đổi, cập nhật nội dung thường xuyên. Do đó trong trường hợp Công ty đặt kế hoạch nhập hàng lớn hơn nhu cầu trên địa bàn thì số sách giáo khoa tồn kho khó có thể tiêu thụ trong năm sau. Bên cạnh đó, do đặc thù về thời gian tiêu thụ cao điểm vào trước năm học mới, nên lượng hàng tồn kho, nhu cầu vốn lưu động trong năm cũng như vòng quay hàng tồn kho biến động lớn.
- Đối với sách tham khảo, kết quả kinh doanh của sản phẩm phụ thuộc rất nhiều vào nghiên cứu nhu cầu thị trường của Công ty. Tình trạng in lậu trái phép, xuất bản tràn lan những sách tham khảo có nội dung gắn với sách giáo khoa của một số nhà

xuất bản và một số tư nhân là một khó khăn gây ảnh hưởng lớn đến tình hình phát hành của Công ty mà không dễ gì khắc phục được.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Tổng quan thị trường năm 2024 diễn biến phức tạp, khó lường cùng với sự ảnh hưởng suy thoái nền kinh tế toàn cầu, Công ty đã rất nỗ lực khắc phục những khó khăn này, đến hết năm 2024, Công ty ghi nhận tình hình kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm so với 2023
Doanh thu hoạt động	70.966.163.307	76.569.753.381	(7,3%)
Chi phí hoạt động	67.155.693.761	74.561.756.094	(9,9%)
Lợi nhuận sau thuế	1.775.943.588	1.543.965.229	15,0%

Năm 2024 cũng ghi nhận tình hình kết quả hoạt động kinh doanh của riêng Công ty mẹ như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm so với 2023
Doanh thu hoạt động	8.504.726.986	21.756.902.283	(60,9%)
Chi phí hoạt động	5.749.221.479	20.000.340.015	(71,3%)
Lợi nhuận sau thuế	2.128.443.784	1.264.468.827	68,3%

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Kết quả thực hiện của Công ty đạt được so với kế hoạch đề ra trong năm 2024 và so với 2023 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Kế hoạch 2024 (VNĐ)	Thực hiện 2024 (VNĐ)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm 2024 (%)
----------	----------	---------------------	----------------------	--

Vốn Điều lệ	323.000.000.000	323.000.000.000	323.000.000.000	-
Doanh thu thuần	53.678.207.947	57.600.000.000	60.947.940.360	105,81%
LNST	1.543.965.229	3.064.000.000	1.775.943.588	57,96%
Cổ tức	-	-	-	-

Trong năm 2024, Công ty đã rất nỗ lực và hoàn thành tương đối kế hoạch đề ra (LNST đạt 57,96% so với kế hoạch) mặc dù tình hình kinh tế năm 2024 đầy biến động và khó khăn.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

STT	Họ tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết (%)
1	Nguyễn Đức Hiếu	Chủ tịch HĐQT	Sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú tại: Hà Nội Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán – Viện Đại Học Mở Hà Nội Số năm kinh nghiệm: 13 năm.	0	0
2	Bùi Việt Dũng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Sinh năm 1981. Địa chỉ cư trú tại: Hà Nội Trình độ: Cử nhân	0	0

3	Trần Minh Tuấn	Thành viên HDQT độc lập, không điều hành	Sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú tại: Hà Nội; Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng Số năm kinh nghiệm: Gần 20 năm kinh nghiệm	0	0
4	Hà Quang Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Sinh năm 1978. Địa chỉ cư trú tại: Hà Nội Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kỹ sư Xây dựng - Trường Đại Học Xây dựng Số năm kinh nghiệm: 23 năm 8 tháng	0	0

2.2. Danh sách ban Kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Số lượng CP	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng BKS	Sinh năm 1984 Địa chỉ: Hà Nội Trình độ: Cử nhân	0	0
2	Nguyễn Trường Sơn	Thành viên BKS	Sinh năm 1982 Địa chỉ: Hà Nội Trình độ: Cử nhân	0	0

3	Nguyễn Thị Huệ	Thành viên BKS	Sinh năm 1995 Địa chỉ: Hà Nội Trình độ: Thạc sỹ	0	0
---	----------------	-------------------	---	---	---

2.3. Kế toán trưởng:

STT	Họ tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Số lượng CP	Tỷ lệ %
1	Trần Quốc Thuấn	Kế toán trưởng	Sinh năm 1993 Địa chỉ: Hà Nội Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành Tài chính Ngân hàng trường Đại Học Công Nghiệp Hà Nội. Số năm kinh nghiệm: 08 năm	0	0

2.4. Những thay đổi trong Ban điều hành, Kế toán

- Ngày 02/01/2024:
 - + Miễn nhiệm Ông Đoàn Văn Cường đối với chức vụ Kế toán trưởng;
 - + Bổ nhiệm Bà Trịnh Thị Duyên đối với chức vụ Phụ trách kế toán.
- Ngày 16/04/2024:
 - + Miễn nhiệm Bà Trịnh Thị Duyên đối với chức vụ Phụ trách kế toán.
 - + Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Phương đối với chức vụ Phụ trách kế toán.
- Ngày 23/07/2024:
 - + Bổ nhiệm Ông Hà Quang Hưng đối với chức danh Phó Tổng Giám đốc
- Ngày 15/08/2024:
 - + Miễn nhiệm Ông Bùi Việt Dũng đối với chức danh Tổng Giám đốc
 - + Bổ nhiệm Ông Bùi Việt Dũng đối với chức danh Phó Tổng Giám đốc
- Ngày 07/11/2024:
 - + Miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Phương đối với chức danh Phụ trách kế toán.
 - + Bổ nhiệm Ông Trần Quốc Thuấn đối với chức danh Kế toán trưởng.

2.5. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Cùng với hoạt động kinh doanh, Công ty cũng chú trọng công tác xây dựng tổ chức, xây dựng đội ngũ, thường xuyên bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên của Công ty. Công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên, tạo nên những yếu tố để kích thích tăng năng suất lao động, đạt hiệu quả cao trong kinh doanh và hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được Công ty quan tâm, phát triển.

Để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, Công ty thanh toán đầy đủ các khoản Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Ngoài ra, với mục đích để người lao động có sức khỏe tốt, yên tâm làm việc, Công ty còn tổ chức cho người lao động được khám chữa bệnh định kỳ.

Công ty đã thực hiện tốt chế độ cấp phát trang thiết bị bảo hộ lao động đối với những công nhân sản xuất, thực hiện các công việc nguy hiểm theo đúng quy định về an toàn lao động, đảm bảo môi trường làm việc luôn thoáng mát, an toàn và sạch sẽ.

Trong năm vừa qua, Công ty đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi du lịch tại nước ngoài.

Tính đến hết ngày 31/12/2024, cơ cấu nhân sự của Công ty chi tiết như sau:

Lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ chuyên môn		
- Đại học và trên Đại học	9	64%
- Cao đẳng	1	7%
- Trung cấp và Sơ cấp	4	29%
- Lao động phổ thông	0	0%
Phân theo thời hạn hợp đồng		
- Hợp đồng không xác định thời hạn	0	0%
- Hợp đồng lao động có thời hạn từ 1-3 năm	12	86%
- Lao động thời hạn ngắn dưới 1 năm	2	14%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2024, Công ty không có phát sinh các khoản đầu tư lớn, không chào bán chứng khoán.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con (Tính đến ngày 31/12/2024): Không có.
- Công ty liên kết (Tính đến ngày 31/12/2024) : 02 Công ty

- Công ty Cổ phần Chợ Mơ

Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 ngõ 69 phố Ái Mộ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Vốn Điều lệ: 93.500.000.000 VNĐ (Chín mươi ba tỷ, năm trăm triệu đồng)

Tỷ lệ quyền biểu quyết của DST: 49%

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của công ty liên kết:

+ Tình hình tài sản:

- ✓ Tiền và các khoản tương tiền: Trong năm 2024, Công ty luôn đảm bảo khả năng thanh khoản đủ để thanh toán các khoản thanh toán bù trừ và cung cấp tài chính hỗ trợ cho khách hàng. Tuy nhiên Công ty cũng sử dụng tiền một cách linh hoạt, đảm bảo sử dụng có hiệu quả vốn.
- ✓ Các khoản tài sản ngắn hạn: 38.369.096.748 đồng
- ✓ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: 133.224.005.089 đồng

+ Tình hình nợ phải trả:

- ✓ Trong năm 2024, nợ phải trả của Công ty là 80.107.190.387VNĐ, giảm khoảng 127% % so với năm 2023.

- Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định

Địa chỉ trụ sở chính: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Vốn Điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ (Mười tỷ đồng)

Tỷ lệ quyền biểu quyết của DST: 48,31%

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của công ty liên kết:

+ Tình hình tài sản:

- ✓ Tiền và các khoản tương tiền: Trong năm 2024, Công ty luôn đảm bảo khả năng thanh khoản đủ để thanh toán các khoản thanh toán bù trừ và cung cấp tài chính hỗ trợ cho khách hàng. Tuy nhiên Công ty cũng sử dụng tiền một cách linh hoạt, đảm bảo sử dụng có hiệu quả vốn.
 - ✓ Các khoản tài sản ngắn hạn: 7.401.389.938 đồng
 - ✓ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: 3.952.714.431 đồng
- + Tình hình nợ phải trả:
- ✓ Trong năm 2024, nợ phải trả của Công ty là 80.107.190.387VNĐ, giảm khoảng 54,7 % so với năm 2023.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng giảm/%
Tổng giá trị tài sản	400.630.961.589	422.473.047.239	5,5%
Doanh thu thuần	60.947.940.360	53.678.207.947	(11,9%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.296.928.330	2.580.269.653	99,0%
Lợi nhuận khác	5.400.765.354	(378.244.789)	(107,0%)
Lợi nhuận trước thuế	2.633.327.921	2.153.665.355	(18,2%)
Lợi nhuận sau thuế	1.775.943.588	1.543.965.229	(13,1%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,85	2,23	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	2,85	2,06	

<i>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</i>			
<i>Nợ ngắn hạn</i>			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,0043	0,060	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,0043	0,064	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	-	11,6	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản:	0,152	0,127	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,004	0,004	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,004	0,004	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,021	0,048	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu (Tính đến ngày 31/12/2024)

a) Cổ phần:

Tính đến hết ngày 31/12/2024, Công ty đã phát hành 32.300.000 cổ phiếu. Trong đó:

- + Số cổ phiếu phổ thông: 32.219.000 cổ phiếu
- + Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu
- + Số cổ phiếu đang lưu hành: 32.219.000 cổ phiếu
- + Số cổ phiếu quỹ: 81.000 cổ phiếu
- + Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng

b) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ (%)

I	Cổ đông trong nước	2.212	32.199.750	321.997.500.000	99,94%
	Cổ đông tổ chức	2	1.169	11.690.000	0,00%
	Cổ đông cá nhân	2.210	32.198.581	321.985.810.000	99,94%
II	Cổ đông nước ngoài	13	19.250	192.500.000	0,06
	Cổ đông tổ chức	1	2.100	21.000.000	0,01
	Cổ đông cá nhân	12	17.150	171.500.000	0,05
III	Cổ đông lớn	0	0	0	0
IV	Cổ đông Nhà nước	0	0	0	0
	Tổng cộng	2.225	32.219.000	322.190.000.000	100,00%

(Theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày 29/05/2024)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Đầu năm 2017, Công ty hoàn thành tăng vốn Điều lệ từ 165.000.000.000 VNĐ (Một trăm sáu mươi lăm tỷ đồng) lên 323.000.000.000 VNĐ (Ba trăm hai mươi ba tỷ đồng). Các năm sau đó, Công ty không tăng vốn Điều lệ.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 81.000 cổ phiếu;
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có
- b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Khoảng 95.000.000 đồng/ năm.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.4. Tiêu thụ nước:

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nước kinh doanh
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) **Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:** Tính đến ngày 31/12/2024, công ty có 14 nhân sự, mức lương bình quân năm 2024: 15.000.000 đồng/người/tháng.
- b) **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động**
 - Đề khuyến khích người lao động, Công ty luôn quan tâm thực hiện các chế độ chính sách và đãi ngộ cho người lao động. Việc trả lương theo năng lực chuyên môn và hiệu quả kinh doanh để kích thích người lao động làm việc hiệu quả, góp phần tăng hiệu quả và doanh thu của Công ty.
 - Khám sức khỏe định kỳ: Áp dụng cho Toàn thể CBNV được ký hợp đồng chính thức.

- BHXH toàn Công ty: Áp dụng cho toàn thể CBNV được ký hợp đồng chính thức và mức đóng, chế độ được hưởng theo quy định chung của luật BHXH.
- Nghỉ phép: Áp dụng cho toàn thể CBNV được ký hợp đồng chính thức. Số ngày nghỉ phép tương đương với tỷ lệ 01 ngày phép/ 01 tháng làm việc. Số ngày nghỉ phép hàng năm được tăng thêm theo thâm niên làm việc tại Công ty: Cứ 05 năm làm việc liên tục được nghỉ thêm 01 ngày phép.
- Du lịch, nghỉ mát, chương trình teambuilding: Áp dụng cho toàn thể CBNV đang làm việc. Tối thiểu 01 lần/năm.
- Thương lễ, tết và các ngày khác trong năm: Ngày nghỉ lễ tết được áp dụng chung cho tất cả CBNV trong Công ty, ngày Lễ tết được thực hiện theo quy định chung của Bộ luật lao động.
- Thương lương tháng thứ 13 và lương kinh doanh năm: Phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty.
- Thăm hỏi nội bộ: Chế độ ốm đau, thai sản, hiếu hi, cưới hỏi.
- Các chương trình phúc lợi khác: Chương trình sinh nhật, các chương trình thi nội bộ, khuyến khích việc hòa đồng và xây dựng văn hóa chung, Chương trình khuyến học, hỗ trợ gia đình CBNV khi gặp khó khăn hoặc thiên tai, dịch bệnh
- Song song với việc khen thưởng là việc thi hành phê bình, kỷ luật cá nhân hoặc đơn vị vi phạm nội quy lao động nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm tập thể đối với công việc và trách nhiệm cá nhân trước công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm 24 giờ/năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Cán bộ nhân viên sẽ được Công ty hỗ trợ đào tạo chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ nhằm phục vụ cho hoạt động của Công ty

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Không có

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2024 là một năm nền kinh tế có nhiều biến động, nguyên nhân thị trường tài chính của Việt Nam diễn ra nhiều sự kiện có sức ảnh hưởng lớn. Bên cạnh đó, tình trạng lạm phát tăng cao dẫn đến chính sách thắt chặt tiền tệ làm ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao cùng với sự chỉ đạo, giúp đỡ sát sao của HĐQT, Công ty đã kết thúc năm 2024 với kết quả hoàn thành kế hoạch doanh thu đề ra với con số đạt được là 60.947.940.360, tăng 5,81% so với năm 2023. Cụ thể:
- Doanh thu cụ thể từng bộ phận như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	60.947.940.360	53.678.207.947
Doanh thu hoạt động tài chính	3.370.185.766	22.850.572.706
Thu nhập khác	6.648.037.181	40.972.728
Lợi nhuận về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.296.928.330	2.580.269.653
Lợi nhuận tài chính	2.958.958.232	6.323.151.389
Lợi nhuận khác	5.400.765.354	(378.244.789)

(Nguồn: BCTC HN đã được kiểm toán năm 2024)

Trong năm 2024, LNST của Công ty là 1.775.943.588 đồng, chủ yếu lãi từ lợi nhuận khác.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tiền và các khoản tương tiền: Trong năm 2024, Công ty luôn đảm bảo khả năng thanh khoản đủ để thanh toán các khoản thanh toán bù trừ và cung cấp tài chính hỗ trợ cho khách hàng. Tuy nhiên Công ty cũng sử dụng tiền một cách linh hoạt, đảm bảo sử dụng có hiệu quả vốn.
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: 1.732.166.040 đồng
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: 365.257.295.743 đồng

b) Tình hình nợ phải trả

- Trong năm 2024, nợ phải trả của Công ty là 1.726.728.252 VNĐ, giảm khoảng 93% so với năm 2023.
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(Đơn vị: VNĐ)

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	400.630.961.589	422.473.047.239	(5,2%)
Vốn chủ sở hữu	398.904.233.337	397.138.508.485	0,4%
Nợ phải trả	1.726.728.252	25.334.538.754	(93,2%)
Tổng doanh thu	60.947.940.360	53.678.207.947	13,5%
Lợi nhuận sau thuế	1.775.943.588	1.543.965.229	15,0%

(Nguồn: BCTC HN đã được kiểm toán năm 2024 và 2023)

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Tính đến hết ngày 31/12/2024, nợ phải trả của Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long là 1.726.728.252 đồng. Tổng số nợ phải trả của Công ty có giảm 93% so với thời điểm ngày 31/12/2023.

Ngoài ra, thuế và các khoản phải nộp nhà nước giảm 5.394.886.105 đồng, tương ứng giảm đi 89% so với thời điểm 31/12/2023 điều đó cho thấy Công ty đang thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ nộp thuế với cơ quan nhà nước.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2024, nhân sự của Công ty đang được mở rộng và tuyển thêm. Các quy trình, chính sách cho từng bộ phận đã được thiết lập và cập nhật, chỉnh sửa cho phù hợp với tình hình mới và các quy định mới của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của toàn Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Bên cạnh việc tạo sự tin cậy về chất lượng sản phẩm, công ty luôn có một nền tảng quản trị bền vững, cán bộ nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.
- Tiếp tục tăng vốn điều lệ để mở rộng kinh doanh khi có điều kiện thuận lợi về thị trường.
- Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp.

- Trong những năm gần đây, hoạt động kinh doanh sách của DST gặp nhiều khó khăn do sự biến động của giá cả nguyên vật liệu đầu vào, do chương trình và thiết bị học tập được cải tiến hàng năm. Trước tình hình đó, ngoài việc tìm giải pháp để thúc đẩy hoạt động kinh doanh sách và thiết bị giáo dục, chiến lược dài hạn của DST là tái cơ cấu doanh nghiệp theo hướng đa ngành nghề nhằm tăng doanh thu lợi nhuận cho công ty.
- Tập trung phát triển đội ngũ nhân sự có chất lượng cao để đáp ứng các yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường, tạo ra một môi trường làm việc ổn định, gắn bó và sáng tạo.
- Nâng cao năng lực quản trị, điều hành kinh doanh, chi phí được kiểm soát chặt chẽ cũng như việc quản trị rủi ro được chú trọng để nâng cao hiệu quả tài chính.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

- a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Không có
- b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Không có
- c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã theo sát chỉ đạo Công ty hoàn thành các mục tiêu tài chính, doanh thu, lợi nhuận, nhân sự...
- Các cuộc họp của HĐQT đảm bảo đúng theo quy định, việc thảo luận và biểu quyết đảm bảo công khai. Các cuộc họp của HĐQT chủ yếu về thảo luận và quyết định về nhân sự, thảo luận và quyết định các vấn đề liên quan đến tình hình kinh doanh của công ty.
- Đối với trách nhiệm xã hội, Công ty đã hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với Nhà nước một cách tích cực, tham gia bảo vệ môi trường và góp phần nâng cao các giá trị tốt đẹp của xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Công ty.
- HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, từ đó có những kiến nghị thiết thực hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Căn cứ theo Điều lệ, những quy chế, quy định, phân công nhiệm vụ đã ban hành, HĐQT đã giao quyền cho Ban Tổng Giám đốc quyết định các công việc kinh doanh hàng ngày đồng thời quyết định, tiến hành các kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao cho. HĐQT nhận định Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt các công việc, chỉ đạo và thúc đẩy các bộ phận của Công ty hoạt động hiệu quả theo đúng định hướng đề ra từ đầu năm trong khuôn khổ pháp lý của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán cũng như theo quy định tại Điều lệ Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Năm 2025, tình hình kinh tế vĩ mô được dự báo sẽ đối mặt với nhiều bất ổn, mức tăng trưởng chậm lại đang xảy ra với hầu hết các nền kinh tế. Tuy với sự vào cuộc quyết liệt của Chính phủ trong việc tìm ra giải pháp của thị trường tiền tệ và thị trường vốn sẽ thúc đẩy cho sự phát triển của ngành bất động sản, xây dựng, tài chính và chứng khoán. Tốc độ phục hồi của nền kinh tế sau dịch bệnh sẽ tác động tích cực đến doanh nghiệp, trong đó có Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh của năm 2024 và những năm trước đó cùng các nguồn lực đã gây dựng được là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bứt phá của Công ty năm 2025 và những năm tiếp theo.
- Trên cơ sở nhìn nhận, đánh giá những cơ hội, thách thức, rủi ro và phát huy những thành quả đã đạt được của năm 2024, Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long xác định các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện như sau:

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2025
1	Vốn điều lệ	323.000.000.000
2	Tổng doanh thu	4.551.342.661
3	Lợi nhuận sau thuế	547.927.729
4	Cổ tức (bằng cổ phiếu/ bằng tiền)	-

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Đức Hiếu	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Trần Minh Tuấn	Thành viên HĐQT (độc lập, không điều hành)	0	0
3	Bùi Việt Dũng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	0	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các nghị quyết/ Quyết định của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ-HĐQT	01/02/2024	Nghị quyết HĐQT về việc miễn nhiệm kế toán trưởng và bổ nhiệm người quản lý kế toán	100%
2	02/2024/NQ-HĐQT	25/04/2024	Nghị quyết HĐQT về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2024	100%
3	0805/2024/NQ-HĐQT	08/05/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%

4	1007/2024/NQ-HĐQT	10/07/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua ngày tổ chức cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 lần thứ hai	100%
5	207.2024/QĐHĐQT-DST	20/07/2024	Quyết định HĐQT tiếp nhận và bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc	100%
6	060802/2024/NQ-HĐQT	06/08/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua ngày tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 lần thứ ba	100%
7	148/2024/NQ-HĐQT	14/08/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua miễn nhiệm vị trí Tổng Giám đốc và bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc kinh doanh đối với ông Bùi Việt Dũng	100%
8	0310/2024/NQ-HĐQT	3/10/2024	Gia hạn hợp đồng vay vốn 03/2023/HĐV/VCTD	100%
9	0711/2024/NQ-HĐQT	07/11/2024	Miễn nhiệm phụ trách kế toán và bổ nhiệm kế toán trưởng Công ty	100%
10	2312/2024/NQ-HĐQT	23/12/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua một số nội dung: Giao dịch chuyển nhượng, thay đổi mô hình công ty – loại hình báo cáo tài chính và giao dịch vay	100%
11	3112/2024/NQ-HĐQT	31/12/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của người nội bộ	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Thành viên HĐQT độc lập được phân công thực hiện nhiệm vụ về quản trị rủi ro cụ thể như sau:

- Tiến hành rà soát và cho ý kiến trước khi trình HĐQT phê duyệt các chính sách, hạn mức rủi ro;
- Xem xét báo cáo của Tổng Giám đốc và Bộ phận QTRR và các bộ phận khác có liên quan đến hoạt động QTRR;
- Đánh giá hiệu quả hoạt động QTRR của toàn công ty.
- Ngoài ra thành viên độc lập còn tham gia các cuộc họp HĐQT để phản biện các đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh, theo dõi hoạt động các thành viên HĐQT.

e) **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:** Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bà Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng ban	0	0
2	Ông Nguyễn Trường Sơn	Thành viên	0	0
3	Bà Nguyễn Thị Huệ	Thành viên	0	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Lan Hương	02/02	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Trường Sơn	02/02	100%	100%	

3	Bà Nguyễn Thị Huệ	02/02	100%	100%	
---	-------------------	-------	------	------	--

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ tên	Vị trí	Thù lao (VNĐ/năm)	Tiền lương (VNĐ/năm)	Các khoản lợi ích khác
1	Nguyễn Đức Hiếu	Chủ tịch HĐQT	0	0	0
2	Trần Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	0	0	0
3	Bùi Việt Dũng	Thành viên HĐQT	0	0	0
		Tổng Giám đốc	0	329.050.000	0
		Phó Tổng Giám đốc	0	94.212.549	0
4	Hà Quang Hưng	Phó Tổng Giám đốc	0	181.329.750	0
5	Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng Ban kiểm soát	0	0	0
6	Nguyễn Trường Sơn	Thành viên Ban kiểm soát	0	0	0
7	Nguyễn Thị Huệ	Thành viên Ban kiểm soát	0	0	0

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long cho Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest thuê văn phòng:
 - + (i) Diện tích thuê: 102,8 m²; (ii) Số tiền thuê (Đã bao gồm VAT): 5,5 triệu đồng/ 1 tháng (iii) Thời gian thuê: 05 năm.
 - + Quan hệ liên quan: Giao dịch với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị: ông Trần Minh Tuấn.
- Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long cho Công ty Cổ phần Chợ Mơ vay tiền:
 - + (i) Giá trị giao dịch: 31.000.000.000 VNĐ; (ii) Thời hạn vay: 24 tháng
 - + Quan hệ liên quan: Giao dịch với người có liên quan của Công ty: Công ty Cổ phần Chợ Mơ là công ty liên kết của Công ty Cổ phần đầu tư Sao Thăng Long.
- Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Smartinvest mượn văn phòng:
 - + (i) Diện tích mượn: 102,8 m²; (ii) Thời gian mượn: 03 năm.
 - + Quan hệ liên quan: Giao dịch với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị: Ông Trần Minh Tuấn.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm 2024 vừa qua, Ban lãnh đạo đã tuân thủ quy định của pháp luật về quản trị công ty, xây dựng đầy đủ các quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy chế hoạt động của Ban lãnh đạo: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Chấp nhận toàn phần

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

- Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
- Trụ sở: Tầng 6, số 36, ngõ Hòa Bình 4, phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024 3782 0045
- Website: <https://aisc.com.vn>

(Đính kèm báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 tại website Công ty:
saothanglong.vn)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các thành viên HĐQT;
- Lưu: VP.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN ĐỨC HIẾU